TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM ĐỘNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **03**/2020/QĐST- HNGĐ	*Kim Động, ngày 03 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Việc dân sự thụ lý số 154/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2019 Về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Anh Phạm Văn V - sinh năm 1982.

2/ Chị Phùng Thị L - Sinh năm 1991.

Đều nơi cư trú: Thôn Đ, thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Cháu Phạm Đức D; sinh ngày 30/5/2015.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Phạm Đức D: Chị Phùng Thị L và anh Phạm Văn V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh Phạm Văn V và chị Phùng Thị L như Đơn yêu cầu và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Xét thấy: Hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26/12/2019, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn V và chị Phùng Thị L.

- Về con chung: Anh V và chị L có 01 con chung là cháu Phạm Đức D; sinh ngày 30/5/2015. Anh V và chị L thỏa thuận giao cháu Phạm Đức D cho anh Vương được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Chị L không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho anh V nhưng được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh V và chị L đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phùng Thị L tự nguyện 300.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0001706 ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Chị L đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKSND + THA huyện;
- UBND thị trấn L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Oanh